BỘ Y TẾ
VIỆN SỐT RÉT – KÝ SINH TRÙNG CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG

Số: 1209 /QĐ-VSR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng -Côn trùng Trung ương

VIỆN TRƯỞNG VIỆN SỐT RÉT - KÝ SINH TRÙNG - CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 747/QĐ-BYT ngày 03 tháng 03 năm 2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng -Côn trùng Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 73/QĐ-BYT ngày 10 tháng 03 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 1756/TB-BYT ngày 17 tháng 9 năm 2026 của Bộ Y tế về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của phòng Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, công khai số liệu xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà): Trưởng các Khoa, Phòng, Bệnh viện Đặng Văn Ngữ, Trường cao đẳng y tế Đặng Văn Ngữ, Trung tâm phòng chống côn trùng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu: VT, TCKT.

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN SỐT RÉT KÝ SINH TRÙNG CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG

Hoàng Đình Cảnh

Đơn vị: Viện Sốt Rét - Ký Sinh Trùng - Côn Trùng Trung ương **Biểu mẫu số 76**

Chương: 023

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1204/QĐ-VSR ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Viện trưởng Viện sốt rét - Ký Sinh trùng - Côn trùng Trung ương)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
Quyết toán chi ngân sách nhà nước		**42.253.185.817**	**42.253.185.817**	**0**
1	**Kinh phí chi thường xuyên**	**28.967.000.000**	**28.967.000.000**	**0**
1.1	Kinh phí chi thường xuyên loại 130-131	28.967.000.000	28.967.000.000	0
1.2	Kinh phí giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng loại 070-093	0	0	0
2	**Kinh phí chi không thường xuyên**	**13.286.185.817**	**13.286.185.817**	**0**
2.1	Kinh phí chi không thường xuyên Loại 130	2.470.619.987	2.470.619.987	0
2.4	Kinh phí giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng loại 070-093	10.815.565.830	10.815.565.830	0

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026

Viện trưởng

VIỆN SỐT RÉT KÝ SINH TRÙNG CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG

Hoàng Đình Cảnh